

NGHỊ QUYẾT
Về việc điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách xã năm 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ QUỖY HỢP KHOÁ I - KỲ HỌP THỨ 2

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 34/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Nghệ An ngày 10/7/2025 điều chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 sau khi sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 24/7/2025 của UBND tỉnh Nghệ An điều chỉnh dự toán thu ngân sách trên địa bàn, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 sau khi sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Thông báo số 280/TB-STC ngày 25/7/2025 của Sở Tài chính tỉnh Nghệ An về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2025; Thông báo số 274/TB-STC ngày 21/7/2025 của Sở Tài chính tỉnh Nghệ An về việc bổ sung có mục tiêu ngoài dự toán năm 2025;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân xã Quỳ Hợp tại Tờ trình số 12/TTr-UBND ngày 30/7/2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã và ý kiến thảo luận của các Đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách xã năm 2025, cụ thể như sau:

(Chi tiết tại các Phụ biểu kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Quý Hợp khoá I, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 01 tháng 8 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày được thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh Nghệ An;
- Đảng ủy xã Quý Hợp;
- HĐND xã Quý Hợp;
- UBND xã Quý Hợp;
- UB MTTQ xã Quý Hợp;
- Đại biểu HĐND xã;
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH**Dương Hoàng Vũ**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ QUỖI HỢP

Phụ lục 1:
DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025
(Kèm theo Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 01 tháng 8 năm 2025
của Hội đồng nhân dân xã Quỳ Hợp)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Nội dung các khoản thu	Dự toán năm 2025
1	2	3
TỔNG THU:		177.412.000
I	Thu ngân sách trên địa bàn	6.074.000
1	Phí khác	105.000
2	Lệ phí môn bài	149.000
3	Thu cố định tại xã	135.000
	- Thu HLCS và đất công ích	
	- Thu hoạt động các SN	
	- Thu khác, xử phạt hành chính	
	- Thu khác	135.000
4	Thu từ khu vực Kinh tế ngoài quốc doanh	1.645.000
	- Thuế GTGT Doanh nghiệp	
	- Thuế GTGT hộ cá thể (100%)	1.645.000
	- Thuế Thu nhập Doanh nghiệp	
	- Thuế Tài nguyên Doanh nghiệp	
	- Thuế Tiêu thụ đặc biệt	
5	Thuế thu nhập cá nhân hộ khoán (100%)	935.000
6	Lệ phí trước bạ nhà đất (50%)	185.000
7	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	80.000
8	Tiền sử dụng đất	1.250.000
9	Phí BVMT đối với KTKS (Điều tiết cấp xã 50%)	1.100.000
10	Thu tiền CQ KTKS (Giấy phép do địa phương cấp - Điều tiết cấp xã 20%)	490.000
II	Thu bổ sung trợ cấp ngân sách	171.338.000
1	Thu bổ sung cân đối ngân sách	159.682.000
2	Thu bổ sung có mục tiêu	11.656.000
	- Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách khôi trường học	10.156.000
	- Kinh phí thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã	1.500.000

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ QUỖ HỢP

Phụ lục 2:
DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025
(Kèm theo Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 01 tháng 8 năm 2025
của Hội đồng nhân dân xã Quỳ Hợp)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Nội dung các khoản chi	Dự toán năm 2025
1	2	3
TỔNG CHI:		177.412.000
I	CHI ĐẦU TƯ	1.250.000
1	Tiền sử dụng đất	1.250.000
II	CHI THƯỜNG XUYÊN	163.435.000
1	Sự nghiệp An ninh - Quốc phòng	2.300.245
	Phụ cấp Dân quân tự vệ, thôn đội trưởng	1.508.245
	Kinh phí hoạt động An ninh, tổ bảo vệ an ninh cơ sở	382.000
	Kinh phí hoạt động Quốc phòng	410.000
2	Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo	115.007.200
	Trung tâm học tập cộng đồng (Theo Thông tư số 96/2008/TT-BTC)	90.000
	Nhiệm vụ chi khối trường học (THCS, mầm non, tiểu học) chuyển xuống xã	110.950.000
	Xây dựng, sửa chữa các trường học	3.700.000
	Kinh phí hoạt động Giáo dục và Đào tạo	267.200
3	Sự nghiệp Y tế	420.000
4	Sự nghiệp VH TT, TDTT	1.549.000
	Chi xây dựng tủ sách pháp luật	8.000
	KP hoạt động VH TT, TDTT	441.000
	Trả nợ Nhà văn hoá xã Châu Đình	1.100.000
5	Chi Đảm bảo xã hội, hưu xã	811.613
	Kinh phí chúc thọ, mừng thọ	182.450
	Kinh phí hoạt động ĐBXH	110.000
	Hưu xã	519.163
6	Sự nghiệp kinh tế, môi trường	10.978.067
	Chi lập Kế hoạch phát triển KTXH	40.000

TT	Nội dung các khoản chi	Dự toán năm 2025
	Kinh phí hoạt động kinh tế	440.067
	Kinh phí hoạt động môi trường	330.000
	Xây dựng, sửa chữa cầu, đường	10.168.000
7	Chi Quản lý hành chính	32.168.875
7.1	Kinh phí hoạt động Đảng	4.015.592
	Quỹ lương, phụ cấp cán bộ, công chức	2.500.000
	Kinh phí hoạt động Đảng	919.000
	Phụ cấp ủy viên	488.592
	Kinh phí hỗ trợ tổ dân vận xóm, khối, bản	108.000
7.2	Kinh phí Quản lý nhà nước	24.887.362
	Quỹ lương, phụ cấp cán bộ, công chức	10.804.566
	Phụ cấp những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, xóm	9.181.900
	Kinh phí bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc của xóm	2.122.848
	Cộng tác viên chăm sóc trẻ em, chi hội xóm, UVTW xã	528.048
	Sửa chữa trụ sở làm việc	520.000
	Kinh phí hoạt động QLNN	1.730.000
7.3	Kinh phí hoạt động HĐND xã	1.238.921
	Chế độ đối với Đại biểu HĐND xã	918.921
	Kinh phí hoạt động HĐND xã	320.000
7.4	Kinh phí hỗ trợ hoạt động cho các hội đặc thù theo Quyết định số 62/2012/QĐ-UBND ngày 24/8/2012 của UBND tỉnh Nghệ An	192.000
7.5	Kinh phí MTTQ và các đoàn thể	1.835.000
	Quỹ lương, phụ cấp cán bộ, công chức	1.000.000
	Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư theo Thông tư 144/2014/TT-BTC và Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND tỉnh Nghệ An	395.000
	Kinh phí hoạt động MTTQ và các đoàn thể	440.000
8	Chi khác	200.000
III	CHI DỰ PHÒNG	1.071.000
IV	CHI BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU	11.656.000
	- Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách khối trường học	10.156.000
	- Kinh phí thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã	1.500.000
V	CHI KẾT DƯ, CHUYỂN NGUỒN NGÂN SÁCH NĂM TRƯỚC	-

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ QUỖ HỢP

Phụ lục 3:
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN
*(Kèm theo Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 01 tháng 8 năm 2025
của Hội đồng nhân dân xã Quỳ Hợp)*

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Tên công trình, dự án	Số tiền
I	Sự nghiệp kinh tế	10.168.000
1	Dự án khởi công mới: Đường giao thông các xóm Quang Hưng, Khánh Quang, Hoa Thành, xã Châu Quang, huyện Quỳ Hợp	3.900.000
2	Dự án khởi công mới: Đường giao thông các xóm Bản Bành, Bản Cồn, Bản Cà, xã Châu Quang, huyện Quỳ Hợp	2.950.000
3	Dự án trả nợ: Đường bê tông xóm Bản Diêm - xóm Đồng Lùm, xã Châu Quang đi xóm Đồng Hìn xã Châu Thái	460.000
4	Dự án trả nợ: Đường giao thông nông thôn xóm Đồng Huống, xóm Đồng Tâm đi Quang Hương (đoạn 3)	1.000.000
5	Dự án khởi công mới: Đường giao thông xóm Bản Cúng, xã Châu Đình, huyện Quỳ Hợp	1.150.000
6	Dự án trả nợ: Đường bê tông xóm mới, xóm Châu Quê, xóm Mỹ Tân và xóm Hợp Nhân xã Châu Đình	538.000
7	Xây dựng cầu dân sinh xóm Mỹ Tân, xã Châu Đình, huyện Quỳ Hợp	170.000
II	Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo	3.700.000
1	Công trình chuyển tiếp: Xây dựng khối phòng hành chính và 02 phòng học trường mầm non xã Châu Quang, huyện Quỳ Hợp	2.500.000
2	Dự án khởi công mới: Sửa chữa nhà 2 tầng và các hạng mục phụ trợ trường THCS Thị trấn huyện Quỳ Hợp	1.200.000
III	Sự nghiệp Văn hóa	1.100.000
1	Trả nợ Nhà văn hoá xã Châu Đình	1.100.000
IV	Sự nghiệp Quản lý nhà nước	520.000
1	Sửa chữa nâng cấp nhà làm việc 2 tầng cơ quan Đảng ủy - HĐND - UBND - UBMTTQ xã Châu Đình	520.000
TỔNG CỘNG		15.488.000